**26. Thủ tục: Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện**

***a) Trình tự thực hiện***

(1) Người sử dụng đất nộp hồ sơ tại các địa điểm sau:

- Đối với tổ chức nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh Hà Giang tại địa chỉ: số 519 đường Nguyễn Trãi, Tổ 5, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

*- Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Hà Giang được lựa chọn nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công của UBND thành phố Hà Giang.*

*- Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn các huyện còn lại nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.*

(2) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận thông báo bằng văn bản cho cơ quan thanh tra cùng cấp thẩm tra;

(3) Cơ quan thanh tra có văn bản kết luận Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật thì thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do; sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho người sử dụng đất mà không có đơn khiếu nại thì ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật).

(4) Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện việc thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi theo quyết định thu hồi Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền.

***b) Cách thức thực hiện***

*Người sử dụng đất nộp hồ sơ tại các địa điểm sau:*

- Đối với tổ chức nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh Hà Giang tại địa chỉ: Tổ 5, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

*- Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Hà Giang được lựa chọn nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công của UBND thành phố Hà Giang.*

*- Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn các huyện còn lại nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.*

***c)Thành phần, số lượng hồ sơ***

***\* Thành phần hồ sơ bao gồm:***

1. Đơn phản ánh việc cấp Giấy chứng nhận không đúng quy định.

2. Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.

***\* Số lượng hồ sơ****:* 1 bộ

***d) Thời hạn giải quyết:*** Không quy định

***đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***

- Tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư.

*- Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.*

***e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

(1) Cơ quan có thẩm quyền quyết định:

- Ủy ban nhân dân tỉnh đối với Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với Giấy chứng nhận đã cấp cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đã được cấp Giấy chứng nhận và thực hiện các quyền của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất mà phải cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận.

(2) Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường.

(3) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: *Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.*

(4) Cơ quan phối hợp: Cơ quan thanh tra.

***g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:***

- Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý.

- Quyết định thu hồiGiấy chứng nhận.

***h) Lệ phí:*** Không

***i)Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:** Không

***k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*** Không

***l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính***

- Luật Đất đai năm 2013 ngày 29/11/2013;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai;

- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Hồ sơ địa chính;

- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Quyết định 1839/QĐ-BTNMT ngày 27/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.